

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TÂN LẠC  
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2022/HS-ST  
Ngày 27 - 9 - 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN LẠC, TỈNH HÒA BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Trần Văn Mạnh.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Bùi Văn Thụ và ông Bùi Văn Luận.

**- Thư ký phiên toà:** Bà Bùi Thị Hảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Lạc.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc tham gia phiên toà:**  
Ông Bùi Văn Than - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2022, tại điểm cầu trung tâm tại Tòa án nhân dân huyện Tân Lạc và điểm cầu thành phần tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tân Lạc xét xử trực tuyến sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 30/2022/TLST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Bị cáo Bùi Văn D (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 03/01/1991 tại Tân Lạc - Hòa Bình; nơi cư trú: Xóm B, xã Đ, huyện T, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 4/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn S (Đã chết) và bà Bùi Thị Th; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa có tiền án, tiền sự; bị tạm giữ ngày 24/5/2022 và chuyển tạm giam từ ngày 31/5/2022 cho đến nay. Có mặt tại điểm cầu thành phần.

*Người bào chữa cho bị cáo Bùi Văn D:* Ông Đàm Văn V là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hòa Bình. Có mặt tại điểm cầu thành phần.

2. Bị cáo Bùi Văn Tr (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 26/01/1997 tại Tân Lạc - Hòa Bình; nơi cư trú: Xóm B, xã Đ, huyện T, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn H và bà Bùi Thị B; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa có tiền án, tiền sự; bị tạm giữ ngày 24/5/2022 và chuyển tạm giam từ ngày 31/5/2022 cho đến nay. Có mặt tại điểm cầu thành phần.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Chị Bùi Thị L, sinh năm 1994; nơi cư trú: Xóm B, xã D, huyện C, tỉnh Hòa Bình. Có mặt tại điểm cầu thành phần.

*Người chứng kiến:* Anh Hà Thái S, sinh năm 1988; nơi cư trú: Xóm Ch, xã V, huyện T, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt, có lý do.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 24/5/2022, Bùi Văn D điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 33L7-82XX đến nhà Bùi Văn Tr là người cùng xóm, rủ Tr đi ra thành phố Hòa Bình tìm mua ma túy về để sử dụng và được Tr đồng ý. D và Tr, mỗi người góp 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng được tổng số tiền là 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng do Tr cầm. Sau đó, D điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 33L7-82XX chở Tr ngồi phía sau đi theo Quốc lộ 12B ra Quốc lộ 6 để đi ra thành phố Hòa Bình. Khi ra đến khu vực ngã ba chân dốc Cun thuộc địa phận phường Thống Nhất, thành phố Hòa Bình, D dừng xe. D và Tr quan sát xung quanh thấy có một người đàn ông có đặc điểm khoảng 40 tuổi, cao khoảng 1m60, dáng người gầy, nước da sạm đen, trông giống người nghiện ma túy. Lúc này, Tr xuống xe đến bắt chuyện với người đàn ông nêu trên và đặt vấn đề hỏi mua ma túy. Tr nói em muốn mua 300.000 đồng trắng (Heroin) và đưa cho ông ta số tiền 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng. Sau khi nhận tiền, người đàn ông bảo Tr đứng tại đó đợi, sau đó người đàn ông đi bộ về hướng trung tâm thành phố Hòa Bình. Khoảng 15 phút sau, người đàn ông đó quay lại đưa cho Tr 03 (Ba) gói được quấn bằng nilon màu trắng trong có chữ màu xanh. Sau khi kiểm tra và thấy đúng là ma túy loại Heroin, Tr quay lại chỗ D đang đứng đợi và đưa cho D xem 03 (Ba) gói ma túy vừa mua được, rồi Tr cầm 03 (Ba) gói ma túy ở trong lòng bàn tay phải. Sau đó, D điều khiển xe mô tô chở Tr ngồi phía sau quay về nhà. Đến khoảng 22 giờ 00 phút cùng ngày, khi D điều khiển xe mô tô chở Tr đi đến đoạn đường Km 100+300m Quốc lộ 6, thuộc địa phận khu An Khang, thị trấn Mãn Đức, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình thì gặp tổ công tác của Công an huyện Tân Lạc đang làm nhiệm vụ ra tín hiệu dừng xe kiểm tra. Quá trình kiểm tra, Tr đã tự giác giao nộp 03 (Ba) gói ma túy đang cầm trong lòng bàn tay phải cho tổ công tác. Đồng thời, D và Tr khai nhận đây là số ma túy vừa mua được ở khu vực ngã ba chân dốc Cun thuộc địa phận phường Thống Nhất, thành phố Hòa Bình để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác tiến hành kiểm tra thấy 03 (Ba) gói được quấn bằng nilon màu trắng trong có chữ màu xanh, bên trong chứa chất bột màu trắng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Bùi Văn D, Bùi Văn Tr và niêm phong vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại bản kết luận giám định số 137/KL-KTHS, ngày 31/5/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình kết luận: 03 mẫu chất bột dạng cục màu trắng, trong gói nilon màu trắng trong có chữ màu xanh, trong phong bì

niêm phong một mặt có ghi “Vật chứng thu giữ vụ Bùi Văn Tr, sinh năm 1997, nơi thường trú: Xóm B, xã Đ, huyện T, tỉnh Hòa Bình và Bùi Văn D, sinh năm 1991, nơi thường trú: Xóm B, xã Đ, huyện T, tỉnh Hòa Bình. Tàng trữ trái phép chất ma túy - Phát hiện, bắt quả tang ngày 24/5/2022 tại khu An Khang, thị trấn Mãn Đức, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình” gửi giám định có tổng khối lượng 0,33 g (*Không phải ba mươi ba gam*), là ma túy, loại Heroine.

Tại bản cáo trạng số 31/CT-VKS ngày 07/9/2022, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc đã truy tố Bùi Văn D và Bùi Văn Tr về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

\* Tại phiên tòa, các bị cáo Bùi Văn D và Bùi Văn Tr một lần nữa khai nhận toàn bộ hành vi của mình đã mua và tàng trữ trái phép chất ma túy như cáo trạng của Viện Kiểm sát đã truy tố. Các bị cáo nhất trí với nội dung cáo trạng, không kêu oan.

\* Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là chị Bùi Thị L. Lời khai của chị L trong giai đoạn điều tra phù hợp với lời khai của các bị cáo, các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và được xem xét công khai tại phiên tòa.

\* Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử vẫn giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh và điều luật áp dụng. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố các bị cáo Bùi Văn D và Bùi Văn Tr phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

+ Đối với bị cáo Bùi Văn D: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Văn D từ 15 (Mười lăm) đến 20 (Hai mươi) tháng tù.

+ Đối với bị cáo Bùi Văn Tr: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Văn Tr từ 14 (Mười bốn) đến 19 (Mười chín) tháng tù.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung tiền đối với các bị cáo.

- Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Tịch thu toàn bộ khối lượng Heroine của các bị cáo Bùi Văn Tr và Bùi Văn D còn lại sau khi giám định, đã được niêm phong trong một phong bì của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình để tiêu hủy.

+ Trả lại cho bị cáo Bùi Văn D một điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu đen, đã qua sử dụng; một căn cước công dân mang tên Bùi Văn D và một giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Bùi Văn D.

+ Trả lại cho bị cáo Bùi Văn Tr một điện thoại di động nhãn hiệu G, màu đen, mặt trước bị nứt vỡ, đã qua sử dụng.

- Đối với xe mô tô biển kiểm soát 33L7-82XX của chị Bùi Thị L mà bị cáo Bùi Văn D sử dụng chở bị cáo Bùi Văn Tr đi mua ma túy. Chị L không có lỗi gì trong việc bị cáo D sử dụng xe mô tô đi mua ma túy. Trong quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho chị L, nên không xem xét đến.

- Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

\* Các ý kiến tranh luận:

Người bào chữa trình bày lời bào chữa cho bị cáo Bùi Văn D: Nhất trí với Cáo trạng và luận tội của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc đối với bị cáo Bùi Văn D về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Nhất trí với tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử lý vật chứng như đại diện Viện Kiểm sát đã đề nghị. Bị cáo có trình độ học vấn thấp, lớp 4/12. Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự và thuộc hộ nghèo tại địa phương. Hoàn cảnh gia đình của bị cáo rất khó khăn. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo Bùi Văn D được hưởng mức án thấp nhất.

Bị cáo Bùi Văn D nhất trí với lời bào chữa của người bào chữa. Không bổ sung ý kiến bào chữa.

Bị cáo Bùi Văn Tr và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Bùi Thị L không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện Kiểm sát.

\* *Lời nói sau cùng của các bị cáo:* Bị cáo Bùi Văn D và bị cáo Bùi Văn Tr đều nhận thức việc mua và tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng cho bản thân là vi phạm pháp luật. Các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho hưởng mức án thấp nhất, để sớm được trở về với gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa và các quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện Kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập là hợp pháp. Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, các bị cáo và những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện Kiểm sát và những người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

[2] Về chứng cứ kết tội các bị cáo: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Lạc thu thập hợp pháp gồm: Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 24/5/2022; vật chứng thu được của các bị cáo Bùi Văn Tr và Bùi Văn D là 03 (Ba) gói được quấn bằng nilon màu trắng trong có chữ màu xanh, bên trong mỗi gói đều chứa chất bột dạng cục màu

trắng mà các bị cáo Bùi Văn Tr và Bùi Văn D khai nhận là ma túy, loại Heroine; Kết luận giám định số 137/KL-KTHS ngày 31/5/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình; các biên bản ghi lời khai của những người tham gia tố tụng, biên bản hỏi cung các bị can và lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa.

Xét thấy lời khai của các bị cáo Bùi Văn D và Bùi Văn Tr trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, được chứng minh bằng vật chứng thu được, kết luận giám định chất ma túy cùng toàn bộ các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và đã được xem xét tại phiên tòa. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định: Vào hồi 22 giờ 00 phút ngày 24/5/2022, tại Km 100 + 300m trên Quốc lộ 6 thuộc địa phận khu An Khang, thị trấn Mãn Đức, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình. Các bị cáo Bùi Văn D và Bùi Văn Tr đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là Heroine có tổng khối lượng là 0,33g (*Không thấy ba mươi ba gam*), nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân.

Hành vi của các bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy nêu trên là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy mà các bị cáo đã thực hiện có đầy đủ các yếu tố cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Bản cáo trạng và luận tội của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Các ý kiến bào chữa của người bào chữa cho bị cáo Bùi Văn D là có căn cứ, phù hợp quy định của pháp luật, được Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo Bùi Văn D.

[3] Xét tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội và cá thể hóa hình phạt đối với từng bị cáo:

Vụ án mang tính đồng phạm giản đơn, giữa các bị cáo Bùi Văn D và Bùi Văn Tr không có sự phân công cụ thể hoặc câu kết chặt chẽ với nhau trước khi thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng. Các bị cáo nhận thức rõ ma túy là hiểm họa của toàn thể nhân loại, là tệ nạn xã hội mà Đảng và Nhà nước ta đã và đang ra sức đấu tranh, cấm mua bán, tàng trữ, sử dụng, nhằm loại bỏ nó ra khỏi đời sống xã hội. Nhưng do nghiện ma túy, nên các bị cáo vẫn cố tình mua và tàng trữ trái phép 0,33 gam Heroine để nhằm mục đích sử dụng cho bản thân.

Trong vụ án này, bị cáo Bùi Văn D là người có vai trò chính, là người khởi xướng rủ bị cáo Bùi Văn Tr đi mua ma túy, bị cáo đã góp 150.000 đồng để mua ma túy và đồng thời là người trực tiếp điều khiển xe mô tô chở bị cáo Tr đi mua ma túy. Còn đối với bị cáo Bùi Văn Tr khi được bị cáo D rủ đi mua ma túy để sử dụng thì bị cáo đã đồng ý ngay, bị cáo đã góp 150.000 đồng để mua ma túy và là người trực tiếp mua ma túy của một người đàn ông không quen biết. Do đó, bị cáo Bùi Văn D phải chịu trách nhiệm hình sự nặng hơn so với bị cáo Bùi Văn Tr.

[4] Về nhân thân: Các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ và cá thể hóa hình phạt đối với từng bị cáo, cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội với một thời gian tương xứng, đủ để cải tạo giáo dục các bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo đều là người nghiện chất ma túy và bản thân không có tài sản gì có giá trị cao, nên đại diện Viện Kiểm sát đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung tiền đối với các bị cáo là có căn cứ.

[8] Đối với người đàn ông trực tiếp bán ma túy cho bị cáo Bùi Văn Tr: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa không xác định được tên và địa chỉ của người này, nên không xem xét xử lý trong vụ án. Khi nào cơ quan điều tra làm rõ được sẽ xem xét, xử lý sau.

[9] Xử lý vật chứng của vụ án:

Đối với một phong bì được Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình niêm phong chất ma túy của hai bị cáo còn lại sau khi đã giám định. Xét đây là chất mà Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành, nên phải tịch thu để tiêu hủy.

Đối với một điện thoại di động nhãn hiệu OPPO của bị cáo Bùi Văn D, một căn cước công dân mang tên Bùi Văn D, một giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Bùi Văn D và một điện thoại di động nhãn hiệu G của bị cáo Bùi Văn Tr. Xét thấy, hai chiếc điện thoại di động, giấy phép lái xe và căn cước công dân nêu trên không liên quan đến hành vi phạm tội của hai bị cáo, nên được trả lại cho hai bị cáo.

Đối với xe mô tô biển kiểm soát 33L7-82XX mà bị cáo Bùi Văn D sử dụng làm phương tiện chở bị cáo Bùi Văn Tr đi mua ma túy. Xét thấy, chiếc xe mô tô này thuộc sở hữu của chị Bùi Thị L là em gái của bị cáo D. Chị L không có lỗi gì trong việc bị cáo D sử dụng xe mô tô đi mua ma túy. Ngày 17/8/2022, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Lạc đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho chị L là đúng quy định của pháp luật. Do đó, không xem xét xử lý.

[10] Về án phí: Các bị cáo là người bị kết án, nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Về tội danh:** Tuyên bố các bị cáo Bùi Văn D và Bùi Văn Tr phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

**2. Về hình phạt:**

**2.1. Đối với bị cáo Bùi Văn D**

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Bùi Văn D 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ (Ngày 24/5/2022).

**2.2. Đối với bị cáo Bùi Văn Tr**

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Bùi Văn Tr 14 (Mười bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ (Ngày 24/5/2022).

**3. Xử lý vật chứng:** Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu để tiêu hủy toàn bộ khối lượng Heroine của bị cáo Bùi Văn Tr và bị cáo Bùi Văn D còn lại sau khi giám định, đã được niêm phong trong một phong bì một mặt có ghi “Mẫu vật còn lại sau khi giám định. Vụ Bùi Văn Tr và Bùi Văn D có hành vi phạm tội về ma túy. Xảy ra ngày 24/5/2022. Xảy ra tại thị trấn Mãn Đức, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình”. Mép dán có đóng dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình và chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong.

Trả lại cho bị cáo Bùi Văn D một điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu đen, đã qua sử dụng; một căn cước công dân số 017091007745 mang tên Bùi Văn D do Cục Cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 25/6/2021; một giấy phép lái xe hạng A1, số 170141909424 mang tên Bùi Văn D do Sở GTVT tỉnh Hòa Bình cấp ngày 04/11/2014.

Trả lại cho bị cáo Bùi Văn Tr một điện thoại di động nhãn hiệu G, màu đen, mặt trước bị nứt vỡ, đã qua sử dụng.

*(Các tang vật nêu trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Lạc theo biên bản giao nhận vật chứng số 31/BB-THA, ngày 15/9/2022 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Lạc và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Lạc).*

**4. Án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Các bị cáo Bùi Văn D và Bùi Văn Tr, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**5. Quyền kháng cáo:** Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Hoà Bình để xin xét xử phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Hoà Bình;
- VKSND tỉnh Hoà Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Hoà Bình;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh Hoà Bình;
- VKSND huyện Tân Lạc;
- CQĐT Công an huyện Tân Lạc;
- Cơ quan THA hình sự;
- Chi cục THA dân sự;
- Các bị cáo;
- Người bào chữa;
- Người có QLVN liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**  
(Đã ký)

**Trần Văn Mạnh**